

Phụ lục II
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THEO
QUYẾT ĐỊNH SỐ 1308/QĐ-TTG
(Kèm theo Triển khai chiến lược dữ liệu số thành phố Huế)

STT	Tên nhiệm vụ	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn
I. HOÀN THIỆN THẺ CHẾ, CHÍNH SÁCH DỮ LIỆU SỐ CẤP THÀNH PHỐ					
1	Xây dựng, công bố Từ điển dữ liệu của thành phố.	Từ điển dữ liệu của thành phố được công bố, kết nối với Từ điển dữ liệu quốc gia.	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an thành phố	2026 - 2027
2	Ban hành Quy định quản lý trợ lý trí tuệ nhân tạo của thành phố.	Quy định được Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành liên quan	2027
3	Rà soát, cập nhật danh mục cơ sở dữ liệu chuyên ngành của thành phố.	Danh mục cơ sở dữ liệu chuyên ngành được ban hành, cập nhật.	Các sở, ban, ngành	Sở Khoa học và Công nghệ	Cập nhật hằng năm
4	Nghiên cứu, xây dựng cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ theo mô hình phối hợp giữa cơ quan nhà nước, Đại học Huế và doanh nghiệp công nghệ để nghiên cứu, phát triển, thương mại hóa sản phẩm dữ liệu và AI phục vụ thành phố	Cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành	2026-2027
5	Xây dựng môi trường thử nghiệm công nghệ (sandbox) cho các sở, ngành tại Trung tâm Dữ liệu	Cơ chế môi trường thử nghiệm công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an thành phố	2026-2027

STT	Tên nhiệm vụ	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn
	thành phố trước khi đưa cơ sở dữ liệu, nền tảng số vào vận hành chính thức				
6	Xây dựng cơ chế phối hợp, phản ứng nhanh liên ngành đối với các sự cố mất an ninh, an toàn dữ liệu, lộ lọt dữ liệu quy mô lớn	Cơ chế phối hợp, phản ứng nhanh liên ngành đối với sự cố mất an ninh, an toàn dữ liệu, lộ lọt dữ liệu quy mô lớn	Công an thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	2026-2027
II. PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG DỮ LIỆU VÀ NỀN TẢNG DỮ LIỆU THÀNH PHỐ					
7	Nâng cấp toàn diện Trung tâm Dữ liệu của thành phố	Hạ tầng được nâng cấp, đáp ứng yêu cầu lưu trữ, xử lý dữ liệu.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành	2026 - 2028
8	Triển khai, vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và ứng dụng số kết nối với Trung tâm dữ liệu quốc gia thông qua Nền tảng chia sẻ, điều phối dữ liệu	Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và ứng dụng số được kết nối (Trục LGSP được nâng cấp, hoàn thiện)	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an thành phố	2026 - 2030
9	Xây dựng cơ chế và kết nối sử dụng chung hạ tầng tính toán hiệu năng cao (HPC) và hạ tầng trí tuệ nhân tạo (AI) của Trung tâm Dữ liệu quốc gia	Cơ chế và kết nối sử dụng chung hạ tầng của Trung tâm Dữ liệu quốc gia	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an thành phố	2026 - 2030
10	Xây dựng phương án sao lưu, dự phòng dữ liệu cốt lõi, dữ liệu quan trọng của thành phố; tổ chức diễn tập ứng phó sự cố.	Phương án sao lưu, dự phòng được xây dựng, diễn tập định kỳ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an thành phố	2026 - 2030, thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn
III. PHÁT TRIỂN DỮ LIỆU					
11	Thường xuyên rà soát, xác định danh mục cơ sở dữ liệu chuyên ngành trọng yếu và danh mục dữ liệu dùng chung	Danh mục cơ sở dữ liệu chuyên ngành trọng yếu và dữ liệu dùng chung được ban hành, cập nhật	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành	Thường xuyên
12	Tạo lập, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu các cơ sở dữ liệu chuyên ngành trọng yếu theo nguyên tắc "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung".	Các cơ sở dữ liệu chuyên ngành trọng yếu được chuẩn hóa.	Các sở, ngành quản lý chuyên ngành	Sở Khoa học và Công nghệ	2026 - 2030
13	Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu các sở, ngành với các cơ sở dữ liệu quốc gia, thực hiện nguyên tắc "dữ liệu thay giấy tờ", cắt giảm thành phần hồ sơ, đơn giản hóa thủ tục hành chính	Các dịch vụ công, thủ tục hành chính khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu.	Các sở, ban, ngành	Sở Khoa học và Công nghệ	2026 - 2030
14	Xây dựng, chuẩn hóa dữ liệu mở của thành phố; kết nối Cổng dữ liệu mở quốc gia.	Dữ liệu mở được công bố, cập nhật thường xuyên.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành	2026 - 2030, thường xuyên
15	Số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu về di sản văn hóa, di tích trên địa bàn thành phố.	Cơ sở dữ liệu, thư viện số về di sản được hình thành.	Sở Văn hóa và Thể thao	Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế	2026 - 2030
16	Rà soát, chuẩn hóa các bộ dữ liệu chuyên ngành phục vụ phát triển trí tuệ nhân tạo, đóng góp Kho dữ liệu AI quốc gia.	Danh mục bộ dữ liệu phục vụ AI được xác định, chuẩn hóa.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành	2026 - 2030

STT	Tên nhiệm vụ	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn
IV. PHÁT TRIỂN KINH TẾ DỮ LIỆU VÀ THỊ TRƯỜNG DỮ LIỆU					
17	Xây dựng và vận hành không gian/sàn giao dịch dữ liệu	Không gian/sàn giao dịch dữ liệu được thí điểm triển khai	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành	2028 - 2030
18	Thúc đẩy các mô hình kinh doanh mới dựa trên dữ liệu	Các mô hình kinh doanh mới dựa trên dữ liệu	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành	2028 - 2030
19	Lồng ghép nội dung dữ liệu, trí tuệ nhân tạo vào Cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố Huế.	Nội dung dữ liệu, AI được đưa vào cuộc thi hằng năm.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, doanh nghiệp	Hằng năm
20	Hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số tiếp cận dữ liệu mở, dữ liệu dùng chung của thành phố.	Cơ chế hỗ trợ tiếp cận dữ liệu được ban hành, áp dụng.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành	2027 - 2030
V. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC DỮ LIỆU					
21	Xây dựng, triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm về quản trị, phân tích, khai thác dữ liệu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo.	Kế hoạch đào tạo hằng năm; số lượt cán bộ được đào tạo.	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ	2026 - 2030
22	Liên kết Đại học Huế và các cơ sở đào tạo trên địa bàn mở rộng đào tạo chính quy các ngành khoa học dữ liệu, AI, an ninh dữ liệu	Chương trình hợp tác	Sở Khoa học và Công nghệ	Đại học Huế	2026 - 2030
23	Kiện toàn đầu mối, lực lượng chuyên trách về dữ liệu và chuyển đổi số tại các sở, ngành, phường, xã.	Quyết định kiện toàn đầu mối chuyên trách.	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ	2026 - 2027

STT	Tên nhiệm vụ	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn
24	Tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp công nghệ, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, tổ chức quốc tế trong đào tạo, chia sẻ chuyên gia, chuyển giao kỹ năng về dữ liệu, trí tuệ nhân tạo	Chương trình, kế hoạch hợp tác quốc tế; biên bản ghi nhớ, thỏa thuận hợp tác; chương trình đào tạo, trao đổi chuyên gia	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức quốc tế và cơ sở đào tạo, nghiên cứu có liên quan	Thường xuyên
VI. BẢO ĐẢM AN NINH MẠNG, AN NINH DỮ LIỆU VÀ CHỦ QUYỀN DỮ LIỆU					
25	Xây dựng và vận hành Hệ thống giám sát an ninh dữ liệu thành phố kết nối, chia sẻ cảnh báo với Hệ thống giám sát an ninh dữ liệu quốc gia	Hệ thống giám sát an ninh dữ liệu thành phố được triển khai	Công an thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	2027 - 2030
26	Rà soát, đề xuất phê duyệt cấp độ an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của thành phố.	Hồ sơ cấp độ an toàn thông tin được phê duyệt.	Công an thành phố	Các sở, ban, ngành	2026 - 2028
27	Xây dựng phương án, tổ chức diễn tập ứng phó sự cố an ninh mạng, an ninh dữ liệu	Phương án, tổ chức diễn tập ứng phó sự cố an ninh mạng, an ninh dữ liệu được xây dựng	Công an thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	2026 - 2030
28	Kiến tạo toàn Đội ứng cứu an ninh mạng, nâng cao năng lực kỹ thuật và thiết lập cơ chế phối hợp giữa cơ quan trung ương, địa phương, doanh nghiệp và các đơn vị vận hành hạ tầng dữ liệu trong bảo đảm	Đội ứng cứu an ninh mạng được kiện toàn	Công an thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn
	an ninh mạng, an ninh dữ liệu và ứng cứu sự cố				
VII. ỨNG DỤNG CƠ SỞ DỮ LIỆU TỔNG HỢP QUỐC GIA					
29	Khai thác Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia phục vụ cải cách thủ tục hành chính, thực hiện "dữ liệu thay giấy tờ".	Dịch vụ công trực tuyến toàn trình khai thác dữ liệu được triển khai.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, Trung tâm Phục vụ hành chính công	2026 - 2027
30	Phát triển công cụ phân tích, hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu tại một số lĩnh vực trọng điểm.	Công cụ phân tích, hỗ trợ ra quyết định được thí điểm.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành	2027 - 2030
VIII. ĐẨY MẠNH HỢP TÁC TRONG PHÁT TRIỂN DỮ LIỆU					
31	Duy trì, mở rộng hợp tác với doanh nghiệp công nghệ trong phát triển hạ tầng, sản phẩm, dịch vụ dữ liệu.	Chương trình, thỏa thuận hợp tác được duy trì, mở rộng.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, doanh nghiệp	Thường xuyên
32	Tham gia các chương trình hợp tác quốc tế về dữ liệu	Chương trình, thỏa thuận hợp tác được triển khai	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, doanh nghiệp	Thường xuyên